

Số: 10 /CNGT

Thống Nhất, ngày 27 tháng 10 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN
KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH THÀNH PHẨM
THÁNG 10/2026

- Tổng số mẫu xét nghiệm : 08 mẫu
- Tổng số mẫu đạt quy chuẩn : 08 mẫu
- Tổng số chỉ tiêu xét nghiệm : 10 chỉ tiêu (giám sát A)
- Tổng số chỉ tiêu đạt quy chuẩn : 10 chỉ tiêu
- Các chỉ tiêu không đạt : 0 chỉ tiêu

Tháng	Mức độ giám sát	Lý hóa		Vi sinh		Liệt kê giá trị các chỉ tiêu chất lượng nước không đạt
		Số mẫu	Đạt (%)	Số mẫu	Đạt (%)	
10	A	08	100	08	100	
Tổng Cộng:		08	100	08	100	

- **Kết luận:** Chất lượng nước tại các trạm bơm cấp nước của Công ty có các chỉ tiêu đạt yêu cầu theo **QCVN 01-1:2024/BYT**.

Công ty Cổ phần cấp nước Gia Tân cam kết và chịu trách nhiệm về tính phù hợp chất lượng nước các trạm bơm do Công ty khai thác sản xuất.

Nơi nhân:

- HĐQT; KSV;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Lưu VT-TH.



Dương Đào Trường Thọ

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬTCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3220 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03220.26	Trang: 1/2	 
---------------------	------------	---

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA TÂN
Địa chỉ : Đường Gia Tân 1, ấp Dốc Mơ 3, xã Thống Nhất, Thành phố Đồng Nai
Tên mẫu : Nước sinh hoạt
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 06/10/2026
Ngày trả kết quả : 16/10/2026
Địa điểm lấy mẫu : Đồng hồ tổng cấp nước Long Khánh - Đường số 7, khu phố Núi Tung, phường Bình Lộc
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA
Lê Văn Hải

Đồng Nai, ngày 13 tháng 10 năm 2026



Cao Văn Dũng



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03220.26	Trang : 2/2
---------------------	-------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Escherichia coli*	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	06/10/2026
2	Coliform tổng số*	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	06/10/2026
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,41 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	06/10/2026
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,69 NTU	≤ 2 NTU	06/10/2026
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	06/10/2026
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	06/10/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,24	6,0 - 8,5	06/10/2026
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	07/10/2026
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,50 mg/l	≤ 2mg/l	07/10/2026
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,03 mg/l	≤ 1 mg/l	07/10/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1: 2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬTCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3219 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 03219.26	Trang: 1/2
---------------------	------------

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA TÂN
Địa chỉ : Đường Gia Tân 1, ấp Dốc Mơ 3, xã Thống Nhất, Thành phố Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 06/10/2026
Ngày trả kết quả : 16/10/2026
Địa điểm lấy mẫu : Trạm tăng áp Hàng Gòn - QL 56, ấp Tân Phong, phường Hàng Gòn
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA

Lê Văn Hải

Đồng Nai, ngày 13 tháng 10 năm 2026.

KT. GIÁM ĐỐC



Cao Văn Dũng



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03219.26

Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	06/10/2026
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	06/10/2026
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,94 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	06/10/2026
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,91 NTU	≤ 2 NTU	06/10/2026
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	06/10/2026
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	06/10/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,99	6,0 - 8,5	06/10/2026
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	0,00041 mg/l	≤ 0,01mg/l	07/10/2026
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,47 mg/l	≤ 2mg/l	07/10/2026
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,01 mg/l	≤ 1 mg/l	07/10/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1: 2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬTCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3218/KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 03218.26	Trang: 1/2
---------------------	------------

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA TÂN
Địa chỉ : Đường Gia Tân 1, ấp Dốc Mơ 3, xã Thống Nhất, Thành phố Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 06/10/2026
Ngày trả kết quả : 16/10/2026
Địa điểm lấy mẫu : Trạm bơm KCN Dầu Giây - Khu phố Phan Bội Châu, phường Dầu Giây
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA

Lê Văn Hải

Đồng Nai, ngày 13 tháng 10 năm 2026



Cao Văn Dũng



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03218.26

Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	06/10/2026
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	06/10/2026
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,24 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	06/10/2026
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,59 NTU	≤ 2 NTU	06/10/2026
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	06/10/2026
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	06/10/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,92	6,0 - 8,5	06/10/2026
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	07/10/2026
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,56 mg/l	≤ 2mg/l	07/10/2026
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,04 mg/l	≤ 1 mg/l	07/10/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1: 2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 322 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 03222.26

Trang: 1/2

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA TÂN
Địa chỉ : Đường Gia Tân 1, ấp Dốc Mơ 3, xã Thống Nhất, Thành phố Đồng Nai
Tên mẫu : Nước sinh hoạt
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 06/10/2026
Ngày trả kết quả : 16/10/2026
Địa điểm lấy mẫu : Công ty Cổ phần KCN Định Quán - KCN Định Quán, xã La Ngà
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA

Lê Văn Hải

Đồng Nai, ngày 13 tháng 10 năm 2026

KT. GIÁM ĐỐC



Cao Văn Dũng



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03222.26	Trang: 2/2
---------------------	------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Escherichia coli*	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	06/10/2026
2	Coliform tổng số*	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	06/10/2026
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,20 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	06/10/2026
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,83 NTU	≤ 2 NTU	06/10/2026
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	06/10/2026
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	06/10/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	6,88	6,0 - 8,5	06/10/2026
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	07/10/2026
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,47 mg/l	≤ 2mg/l	07/10/2026
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,04 mg/l	≤ 1 mg/l	07/10/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1: 2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬTCỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3221/KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 03221.26	Trang: 1/2
---------------------	------------

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA TÂN
Địa chỉ : Đường Gia Tân 1, ấp Dốc Mơ 3, xã Thống Nhất, Thành phố Đồng Nai
Tên mẫu : Nước sinh hoạt
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 06/10/2026
Ngày trả kết quả : 16/10/2026
Địa điểm lấy mẫu : Trạm tăng áp KCN Long Khánh - Đường số 10, KCN Long Khánh, phường Bình Lộc
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA

Lê Văn Hải

Đồng Nai, ngày 13 tháng 10 năm 2026

KT. GIÁM ĐỐC



Cao Văn Dũng



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03221.26

Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	06/10/2026
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	06/10/2026
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,55 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	06/10/2026
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,79 NTU	≤ 2 NTU	06/10/2026
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	06/10/2026
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	06/10/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,06	6,0 - 8,5	06/10/2026
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	07/10/2026
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,56 mg/l	≤ 2mg/l	07/10/2026
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,03 mg/l	≤ 1 mg/l	07/10/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1: 2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3223 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03223.26

Trang: 1/2



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA TÂN
Địa chỉ : Đường Gia Tân 1, ấp Dốc Mơ 3, xã Thống Nhất, Thành phố Đồng Nai
Tên mẫu : Nước sinh hoạt
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 06/10/2026
Ngày trả kết quả : 16/10/2026
Địa điểm lấy mẫu : Bể chứa nhà máy nước
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA


Lê Văn Hải

Đồng Nai, ngày 13 tháng 10 năm 2026

KT. GIÁM ĐỐC



Cao Văn Dũng



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 0322326

Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	06/10/2026
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	06/10/2026
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,65 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	06/10/2026
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,91 NTU	≤ 2 NTU	06/10/2026
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	06/10/2026
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	06/10/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	6,92	6,0 - 8,5	06/10/2026
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	07/10/2026
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,47 mg/l	≤ 2mg/l	07/10/2026
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,04 mg/l	≤ 1 mg/l	07/10/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1: 2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3217 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 03217.26	Trang: 1/2
---------------------	------------

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA TÂN
Địa chỉ : Đường Gia Tân 1, ấp Dốc Mơ 3, xã Thống Nhất, Thành phố Đồng Nai
Tên mẫu : Nước sinh hoạt
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 06/10/2026
Ngày trả kết quả : 16/10/2026
Địa điểm lấy mẫu : Nội thất Vui Kim Thoa, QL 1A, ấp Hưng Nghĩa, phường Dầu Giây
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA


Lê Văn Hải

Đồng Nai, ngày 13 tháng 10 năm 2026



Cao Văn Dũng



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03217.26

Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	06/10/2026
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	06/10/2026
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,46 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	06/10/2026
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,67 NTU	≤ 2 NTU	06/10/2026
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	06/10/2026
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	06/10/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,27	6,0 - 8,5	06/10/2026
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	07/10/2026
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,47 mg/l	≤ 2mg/l	07/10/2026
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,04 mg/l	≤ 1 mg/l	07/10/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1: 2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

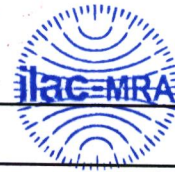
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3224 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 03224.26

Trang: 1/2

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA TÂN
Địa chỉ : Đường Gia Tân 1, ấp Dốc Mơ 3, xã Thống Nhất, Thành phố Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 06/10/2026
Ngày trả kết quả : 16/10/2026
Địa điểm lấy mẫu : Trạm tăng áp Quang Trung - QL 20, ấp Nguyễn Huệ 1, xã Gia Kiệm
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA

Lê Văn Hải

Đồng Nai, ngày 13 tháng 10 năm 2026

KT. GIÁM ĐỐC



Cao Văn Dũng



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 03224.26	Trang: 2/2
---------------------	------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Escherichia coli*	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	06/10/2026
2	Coliform tổng số*	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	06/10/2026
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,42 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	06/10/2026
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,67 NTU	≤ 2 NTU	06/10/2026
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	06/10/2026
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	06/10/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	6,96	6,0 - 8,5	06/10/2026
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	07/10/2026
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,50 mg/l	≤ 2mg/l	07/10/2026
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,02 mg/l	≤ 1 mg/l	07/10/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1: 2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.